TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHÊ AN** Số: **119**/2019/ QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tư do - Hanh phúc** Nghĩa Đàn, ngày 28 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 171/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2019 giữa:

Nguyên Đơn: Chị Bùi Thị G - sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT: Xóm BM - xã NH - NĐ - Nghệ An.

Và bị đơn: anh Võ Đình M - sinh năm 1980.

Nơi ĐKHKTT: Xóm BM - xã NH - NĐ -Nghệ An.

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị G và anh Võ Đình M.

2 - Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

*Về quan hệ con chung: giao cho chị Bùi Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục các con chung là cháu Võ Thị Trà M, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2006; cháu Võ Đình L, sinh ngày 03 tháng 3 năm 2008 và cháu Võ Linh C, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2011 cho đến khi các cháu thành niên (18 tuổi).

Tạm hoãn việc cấp d- ỡng nuôi con chung cho anh Võ Đình M do chị Bùi Thị G không yêu cầu.

Anh Võ Đình M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai đ- ợc cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi ng- ời trực tiếp nuôi con và mức cấp d- ỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: chị Bùi Thị G và anh Võ Đình M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

*Về án phí**:** chị Bùi Thị G thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm m- ời nghìn đồng). Trả lại cho chị G số tiền 150.000đ (một trăm năm m- ơi nghìn đồng) trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0001446 ngày 26 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa Hội
- L- u HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Lê Viết Hà